TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU** Bản án số: 56/2025/HNGĐ-ST Ngày: 29/5/2025 V/v "Tranh chấp ly hôn".	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tấn Phước

2. Ông Huỳnh Tài Em

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Phúc Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà:* Bà Trịnh Thị Mỹ Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 04 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thi Mộng N, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mộng N1 trình bày: Chị và anh Nguyễn Hữu H xây dựng hôn nhân năm 2005. Đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn H. Hôn nhân của bà là tự nguyện.

Vợ chồng chị chung sống có 03 con chung là Nguyễn Thị Mai H1, sinh ngày 12/12/2000; Nguyễn Trọng V, sinh ngày 31/5/2006; Nguyễn Ngọc Huyền M, sinh ngày 29/5/2015.

Trong thời gian chung sống vợ chồng chị xảy ra mâu thuẫn do không hợp tính tình, vợ chồng thường xuyên cự cải với nhau. Giữa chị và anh H không còn tình cảm với nhau, không thể hàn gắn được nữa nên yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hữu H.

Về con chung: Nguyễn Thị Mai H1 và Nguyễn Trọng V đã trưởng thành khỏe mạnh và có công việc riêng nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Đối với cháu Nguyễn Ngọc Huyền M đang sống cùng anh H nên chị đồng ý giao cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Hữu H được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Em Nguyễn Ngọc Huyền M trình bày ý kiến: Có nguyện vọng được sống cùng với cha là Nguyễn Hữu H.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 24, Điều 27 Nghị quyết số326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí:

- Hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Mộng N1 đối với anh Nguyễn Hữu H.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Huyền M cho anh Nguyễn Hữu H nuôi dưỡng. Anh H không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét giải quyết. Chị Nguyễn Thị Mộng N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Tài sản chung và nợ chung: không có nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Hữu H cư trú tại ấp C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mộng N1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Hữu H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vắng mặt không có lý do; Căn cứ Điều 227; Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Mộng N1 và anh Nguyễn Hữu H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mộng N1 và anh Nguyễn Hữu H có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hôn nhân giữa chị N1 và anh H là tự nguyện và hợp pháp. Chị N1 xác định hiện nay hai vợ chồng không còn tình cảm với nhau, không còn quan tâm lẫn nhau và đã không còn yêu thương nhau. Thực tế chị N1 và anh H đã sống ly thân với nhau từ năm 2018. Trong thời gian sống ly thân giữa chị N1 và anh H không có biện pháp nào để hàn gắn hôn nhân. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Hữu H để tham gia các buổi làm việc, hòa giải, phiên tòa nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do. Xét thấy đời sống hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Mộng N1 và anh Nguyễn Hữu H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể hàn gắn, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Mộng N1 đối với anh Nguyễn Hữu H.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mộng N1 xác định có 03 con chung là Nguyễn Thị Mai H1, sinh ngày 12/12/2000; Nguyễn Trọng V, sinh ngày 31/5/2006; Nguyễn Ngọc Huyền M, sinh ngày 29/5/2015. Đối với Nguyễn Thị Mai H1 và Nguyễn Trọng V đã trưởng thành khỏe mạnh và có công việc riêng, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với cháu Nguyễn Ngọc Huyền M, chị N1 đồng ý giao cho anh H nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Cháu M đang sống ổn định cùng anh H. Đồng thời cháu M đều có nguyện vọng được sống cùng với anh H. Do vậy, để bảo vệ quyền lợi của các con sau ly hôn, để không làm xáo trộn cuộc sống cũng như ảnh hưởng đến tâm lý của các con, Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao cháu Nguyễn Ngọc Huyền M cho anh Nguyễn Hữu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Nguyễn Thị Mộng N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở.

[4] Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Hữu H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mộng N1 xác định không có nợ chung và tài sản chung, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mộng N1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

[7] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Mộng N1 đối với anh Nguyễn Hữu H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Huyền M, sinh ngày 29/5/2015 cho anh Nguyễn Hữu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Nguyễn Thị Mộng N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở. Đối với Nguyễn Thị Mai H1, sinh ngày 12/12/2000 và Nguyễn Trọng V, sinh ngày 31/5/2006 đã trưởng thành khỏe mạnh nên không xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Hữu H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mộng N1 xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mộng N1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng. Chị N1 đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006045 ngày 27/03/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình được chuyển thu án phí.

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
- UBND thị trấn Hòa Bình;
- Lưu: HS; VT-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Mỹ Ghết